

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 06-4-2021.

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Phương.
2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 559/2020/TLST-HNGĐ ngày 10-11-2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 15/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 24, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Đoàn Vũ P, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 24, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ Q trình bày:

Qua bạn bè giới thiệu, bà Q quen với ông Nguyễn Đoàn Vũ P. Sau hai năm tìm hiểu, hai bên có tình cảm, gia đình tổ chức đám cưới và tự nguyện kết hôn, được ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 01/2012 ngày 04-01-2012.

Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2013 thì nảy sinh mâu thuẫn. Có người báo ông P sống với người phụ nữ khác và có con riêng, nhưng bà Q không có tài liệu chứng minh. Vợ chồng lục đục, thường xuyên cãi nhau, ông P thường xuyên đi nhậu, nhậu say thì đánh vợ con, nhưng bà Q không báo chính quyền địa phương, bản thân tự chịu đựng, mâu thuẫn kéo dài suốt 07 năm

qua. Đầu năm 2019, vợ chồng sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Q đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Đoàn Vũ P.

Về con chung: Có ba con chung là Nguyễn Thái Vũ L1, sinh ngày 06-5-2012, Nguyễn Thái Đông N, sinh ngày 04-5-2013 và Nguyễn Thái Thùy L2, sinh ngày 11-11-2016, hiện ba con đang do bà Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Q hiện đang làm công việc tự do, nhưng đủ điều kiện để nuôi ba con. Sau khi ly hôn, bà Q yêu cầu trực tiếp nuôi ba con, không yêu cầu ông Nguyễn Đoàn Vũ P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Đoàn Vũ P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không cung cấp tài liệu, chứng cứ.

3. Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Q không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Q. Giao ba con chung cho bà Q nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của bà Q không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ Q yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Nguyễn Đoàn Vũ P, địa chỉ: Tổ 24, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án triệu tập hợp lệ bị đơn ông Nguyễn Đoàn Vũ P tham gia phiên tòa lần hai, nhưng ông P vắng mặt không có lý do chính đáng hoặc vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P tại phiên tòa.

Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Lệ Q yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Nguyễn Đoàn Vũ P.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Thời điểm kết hôn, bà Q và ông P đủ điều kiện kết hôn và tự nguyện đăng ký kết hôn, được ủy ban nhân dân Phường 11, Quận

6, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03, quyển số 01/2012 ngày 04-01-2012, theo đúng quy định tại Điều 9, 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000, nên hôn nhân hợp pháp.

Bà Q trình bày quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không hòa thuận, vợ chồng đã sống ly thân. Kết quả xác minh của ủy ban nhân dân phường Phước Hòa, hiện ông P không ở cùng bà Q, bà Q đang trực tiếp nuôi dưỡng ba con. Ông P không có ý kiến hòa giải, đoàn tụ gia đình. Xét thấy, bà Q không còn tình cảm với ông P, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Q với ông P.

[4] Về con chung: Bà Q và ông P có ba con chung là Nguyễn Thái Vũ L1, sinh ngày 06-5-2012, Nguyễn Thái Đông N, sinh ngày 04-5-2013 và Nguyễn Thái Thùy L2, sinh ngày 11-11-2016 là phù hợp với giấy khai sinh của các cháu.

Cháu Nguyễn Thái Vũ L1, Nguyễn Thái Đông N, Nguyễn Thái Thùy L2 hiện sống với bà Q. Cháu L1 và cháu N đang theo học tại Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt, theo xác nhận của nhà trường, hai cháu có học lực khá và đạo đức tốt. Cháu L1 và cháu N có nguyện vọng sống với bà Q, cháu L2 còn nhỏ chưa đủ 07 tuổi. Theo xác minh của công an phường Phước Hòa, ông P thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không rõ thời gian đi và về. Để đảm bảo ổn định cuộc sống, điều kiện phát triển tốt nhất cho các cháu và quyền lợi của các cháu, tiếp tục giao cháu Nguyễn Thái Vũ L1, Nguyễn Thái Đông N, Nguyễn Thái Thùy L2 cho bà Q chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Q làm công việc tự do, nhưng bảo đảm điều kiện kinh tế nuôi con, và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của con và phù hợp với quy định pháp luật, nên ghi nhận sự tự nguyện của bà Q, ông P không cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q xác nhận vợ chồng không có tài sản, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ là có căn cứ, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lệ Q về việc yêu cầu ly hôn và tranh chấp nuôi con với ông Nguyễn Đoàn Vũ P.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bà Q phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 227, và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lệ Q về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Nguyễn Đoàn Vũ P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Lệ Q được ly hôn với ông Nguyễn Đoàn Vũ P.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Lệ Q và ông Nguyễn Đoàn Vũ P có ba con chung là Nguyễn Thái Vũ L1, sinh ngày 06-5-2012, Nguyễn Thái Đông N, sinh ngày 04-5-2013 và Nguyễn Thái Thùy L2, sinh ngày 11-11-2016. Giao cháu Nguyễn Thái Vũ L1, Nguyễn Thái Đông N, và Nguyễn Thái Thùy L2 cho bà Nguyễn Thị Lệ Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Đoàn Vũ P không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Đoàn Vũ P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Lệ Q và ông Nguyễn Đoàn Vũ P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Lệ Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006055 ngày 06-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06-4-2021) các đương sự có mặt có quyền kháng cáo. Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND P.11, Q.6, TP.HCM;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Việt Hà